

Số: 53/2019/QĐST-DS

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 89/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

* *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn M C, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Tổ 17 (nay là tổ 10), phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn*:

- Bà Phạm T H, sinh năm 1947.

Địa chỉ: Tổ 17 (nay là tổ 10), phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Lê V T (tức Lê Đ N), sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ 17 (nay là tổ 10), phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Chị Lê T T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ 15 (nay là tổ 8), phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nông T L, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Bà Phạm T H, chị Lê T T, Anh Lê V T có trách nhiệm tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với Ông Nguyễn M C và bà Nông T L với nội dung:

Bà Phạm T H, chị Lê T T, Anh Lê V T chuyển nhượng cho vợ chồng Ông Nguyễn M C và bà Nông T L diện tích đất 204,3m², trong đó có 36m² đất ở tại nông thôn, với các cạnh:

+ Phía nam giáp đường Tân Trào (quốc lộ 37), có kích thước 6,01m.

+ Phía tây giáp đất gia đình chị Lê Thị Tươi (con gái Bà Phạm T H), có kích thước 34m, cách tim đường 20m, cách lề đường 15,11m.

+ Phía đông giáp đất gia đình chị Lê T T Mai (con gái Bà Phạm T H), có kích thước 34m, cách tim đường 20m, cách lề đường 15,11m.

+ Phía bắc giáp đất Bà Phạm T H (tả luy đồi đã được Bà Phạm T H san ủi), có kích thước 6,03m.

(theo như Mảnh trích đo địa chính ngày 19/6/2017).

Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 671548 do UBND thị xã Tuyên Quang cấp ngày 11/01/2006 (Số vào sổ cấp giấy CNQSD đất: H00978/NT) mang tên Bà Phạm T H.

Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu trên là 29.000.000đồng (*Hai mươi chín triệu đồng*), đã được các bên thanh toán cho nhau xong.

Bà Phạm T H có nghĩa vụ giao số diện tích đất nêu trên cùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để Ông Nguyễn M C và bà Nông T L làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Ông Nguyễn M C và bà Nông T L có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và chịu các khoản thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch đối với Ông Nguyễn M C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang

